

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/DS-PT
Ngày: 19/01/2021
V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do tính mạng và tài
sản bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu

Các Thẩm phán:

Bà Ngô Ngọc Phi

Ông Nguyễn Hoàng Thám

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2020/TLPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi G thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 400/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh A bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 243/2020/QĐXXPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 231/2020/QĐ-PT ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh A. Chỗ ở hiện nay: Tổ 05, ấp N, xã V, huyện P, tỉnh A. (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Đ: Ông Võ N – Luật sư, Văn phòng Luật sư Tân Tạo thuộc Đoàn luật sư thành phố H. (Có mặt)

Đại diện theo ủy quyền của bà Đ: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn B, xã E, thành phố F, tỉnh L. (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/12/2020). (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ 12, ấp H, xã V, huyện P, tỉnh A. (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959; (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
3.2. Bà Huỳnh Thị O, sinh năm 1962; (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
Cùng cư trú: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh A.

3.3. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1978, nơi cư trú: Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Trường, huyện P, tỉnh A; (Vắng mặt)

3.4. Nguyễn Hoài K, sinh ngày 25/5/2004; (Vắng mặt)

3.5. Nguyễn Hoài L, sinh ngày 21/4/2007; (Vắng mặt)

3.6. Nguyễn Hoài M, sinh ngày 01/7/2012; (Vắng mặt)

3.7. Nguyễn Hoài T, sinh ngày 01/11/2017; (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh A; Chỗ ở hiện nay: Tổ 05, ấp N, xã V, huyện P, tỉnh A.

Người giám hộ và là người đại diện cho K, L, M, T: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1988 – Là mẹ của K, L, M, T.

4. Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Đ là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn; trình bày của bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 04/8/2019, ông Nguyễn Văn P điều khiển Tàu gỗ trọng tải khoảng 28 tấn, đặt máy ngoài Mazda 4, công suất Ne=45sn đi ngược dòng chảy, hướng U– I. Ông Nguyễn Văn G điều khiển vỏ Composite, trọng tải khoảng 400 kg, đặt máy ngoài Hinota, công suất Ne=27sn đi xuôi dòng nước, hướng I– U. Khi hai phương tiện còn cách nhau khoảng 10 mét thì ông G điều khiển vỏ Composite chuyển hướng sang luồng trái đâm vào Tàu gỗ do P điều khiển. Sau cú va chạm, ông G bất tỉnh, ngổl ngó xuống vỏ Composite. Ngay sau đó, ông G được đưa đến Trung tâm Y tế huyện P điều trị, nhưng ông G đã chết trên đường đi cấp cứu. Nguyên nhân chết “Sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp do vỡ gan, dập phổi”.

Vị trí 02 phương tiện xảy ra va chạm thuộc thủy phận sông X, địa phận ấp N, xã V, huyện P, tỉnh A, cách Ban chỉ huy Q sự xã V khoảng 200 mét.

Quá trình điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã xác định: Nguyên nhân vụ tai nạn là do ông Nguyễn Văn G điều khiển vỏ Composite trong tình trạng say rượu, chạy tốc độ nhanh, thiếu quan sát, không làm chủ được tay lái, chuyển hướng sang luồng trái đâm vào Tàu gỗ. Lỗi hoàn toàn thuộc về ông Nguyễn Văn G

Ngày 02/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 04, lý do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết.

Theo bà Nguyễn Thị Đ, bà không có ý kiến về Quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P, bà chỉ yêu cầu ông Lê Văn Q là chủ Tàu gỗ (chủ nguồn nguy hiểm cao độ) có trách nhiệm bồi G thiệt hại cho gia đình gồm: Chi phí mai táng 40.000.000 đồng; chi phí mua hòm, hương hoa 12.500.000 đồng; chi phí xây mồ 27.500.000 đồng; thiệt hại về tài sản (số tiền mua vỏ composite + máy) 25.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho 04 người con của ông G là 1.296.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Tổng số tiền bà Đ yêu cầu ông Q bồi G là 1.510.000.000 (một tỉ năm trăm mười triệu) đồng. Trong quá trình điều tra, ông Q đã bồi G 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng, nên bà Đ yêu cầu ông Q tiếp tục bồi G 1.485.000.000 (một tỉ bốn trăm tám mươi lăm triệu) đồng.

Ông Lê Văn Q trình bày: Tàu gỗ là ông Q mua lại của ông K ở cùng xóm vào năm 2017. Ngày 04/8/2019 ông Q giao Tàu cho Nguyễn Văn P chở lúa thuê đi từ V đến X, còn Q thì sử dụng Tàu khác chở lúa ở Campuchia. Khoảng 17 giờ thì P điện thoại cho hay “có thằng say chạy vỏ nhỏ đụng vỏ tàu mình”. Khi đó thì ông Q kêu ông P và anh trai của Q là ông M đến Bệnh viện xem có việc gì không. Tuy nhiên người nhà ông G đã đuổi đánh P, P phải đến Công an trình báo. Quá trình điều tra đã xác định vụ tai nạn hoàn toàn do lỗi của ông G, nên ông P không đồng ý bồi G. Tuy nhiên thấy gia đình hoàn cảnh khó khăn, nên ông đã đến chia buồn và hỗ trợ chi phí mai táng 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Ngoài ra ông Q còn cho biết, Tàu gỗ của ông cũng bị hư hại nhưng ông tự sửa chữa, không yêu cầu bồi G.

Ông Nguyễn Văn P trình bày: Ông là người được ông Q thuê điều khiển Tàu gỗ chở lúa thuê. Ngày 04/8/2019 ông P điều khiển Tàu gỗ đi ngược dòng nước trên thủy phận sông X, hướng U – I để đi Lò Gò – Campuchia nhận lúa. Khoảng 17 giờ 50 phút thì Tàu gỗ đến khu vực áp N, xã V, huyện P. Ông P thấy cách Tàu gỗ khoảng 100 mét có người điều khiển vỏ Composite, chạy tốc độ cao. Người này có biểu hiện say xỉn, gục gật, đầu ngoái về phía sau. Khi còn cách Tàu gỗ khoảng 10 mét thì vỏ Composite chuyển hướng đâm thẳng vào Tàu gỗ. Ông P điều khiển sang phải để tránh nhưng không kịp. Sau vụ tai nạn, ông P đã không còn lái tàu thuê cho ông Q. Việc bà Đ kiện yêu cầu ông Q bồi G ông P không có ý kiến.

Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị O trình bày: Ông B, bà O là cha, mẹ của ông Nguyễn Văn G bị tai nạn chết ngày 04/8/2019. B, bà O xác định bà Đ là vợ ông G. B, bà O không chứng kiến việc xảy ra tai nạn. Sau khi ông G qua đời, hoàn cảnh gia đình bà Đ cùng các con gặp khó khăn. Ông, bà yêu cầu Tòa án xem xét yêu cầu khởi kiện của bà Đ. Số tiền bồi G ông, bà giao hết cho bà Đ toàn quyền quyết định, không có ý kiến.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 400/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh A tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ.

1. Công nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn Q về việc đã hỗ trợ chi phí mai táng cho nạn nhân Nguyễn Văn G 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (phần yêu cầu bồi G vỏ composite 7.000.000 đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Theo đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ: Kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm số: 400/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh A

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, buộc ông Q phải bồi G thiệt hại tổng cộng 1.485.000.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Văn Q thống nhất với bản án sơ thẩm đã xét xử, không có kháng cáo, không có ý kiến khác.

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn phát biểu ý kiến: Vụ án tai nạn giao thông đã được Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện P làm rõ và đã ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự, phía nguyên đơn không có khiếu nại mà chỉ yêu cầu ông Q phải bồi G thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra trong trường hợp không có lỗi theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Vụ tai nạn giao thông đường thủy đã được điều tra làm rõ, xác định lỗi hoàn toàn phía ông Nguyễn Văn G. Tại phiên tòa phía nguyên đơn không cung cấp chứng cứ gì mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ trong hạn luật định có tạm ứng án phí phúc thẩm nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự còn lại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

Bà Nguyễn Thị Đ ủy quyền cho bà Nguyễn Thị D, việc ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đơn kháng cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vụ án tai nạn giao thông đường thủy xảy ra khoảng 17 giờ 50 phút ngày 04/8/2019, giữa ông Nguyễn Văn P điều khiển Tàu gỗ trọng tải khoảng 28 tấn,

đặt máy ngoài Mazda 4, công suất Ne=45sn với ông Nguyễn Văn G điều khiển vỏ Composite, trọng tải khoảng 400 kg, đặt máy ngoài Hinota, công suất Ne=27sn. Hậu quả ông G chết.

Nhận được tin báo Công an huyện P đã tiến hành điều tra, thu thập chứng cứ, lập biên bản khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm hiện trường cùng ngày 05/8/2019 và dựng lại hiện trường theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường thủy nội địa ngày 30/8/2019. Giám định pháp y xác định ông Nguyễn Văn G chết do “Sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp do vỡ gan, dập phổi”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã xác định: Nguyên nhân vụ tai nạn là do ông Nguyễn Văn G điều khiển vỏ Composite trong tình trạng có sử dụng rượu bia vượt mức cho phép (nồng độ cồn trong máu là 3,06 g/l), chạy tốc độ nhanh, thiếu quan sát, không làm chủ được tay lái, chuyển hướng sang luồng trái đâm vào Tàu gỗ. Lỗi hoàn toàn thuộc về ông Nguyễn Văn G.

Ngày 02/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 04, lý do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết.

Theo Thông báo số 01/TB-VKS ngày 04/12/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P về việc kiểm sát Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 04 ngày 02/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P về việc không khởi tố vụ án hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật (BL50).

Qua trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Đ không có ý kiến hay khiếu nại về Quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P, Thông báo số 01/TB-VKS ngày 04/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, bà chỉ yêu cầu ông Lê Văn Q là chủ Tàu gỗ (chủ nguồn nguy hiểm cao độ) có trách nhiệm bồi G thiệt hại cho gia đình gồm: Chi phí mai táng 40.000.000 đồng; chi phí mua hòm, hương hoa 12.500.000 đồng; chi phí xây mộ 27.500.000 đồng; thiệt hại về tài sản (số tiền mua vỏ composite + máy) 25.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho 04 người con của ông G là 1.296.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng. Tổng số tiền bà Đ yêu cầu ông Q bồi G là 1.510.000.000 (một tỉ năm trăm mười triệu) đồng. Trong quá trình điều tra, ông Q đã bồi G 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng, nên bà Đ yêu cầu ông Q tiếp tục bồi G 1.485.000.000 (một tỉ bốn trăm tám mươi lăm triệu) đồng.

Theo đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm phía bà Đ cho rằng Tàu gỗ của ông Q là nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi G thiệt hại cả khi không có lỗi, nên ông Q phải bồi G thiệt hại theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định pháp luật thì không phải bất kỳ trường hợp, hoàn cảnh nào chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ cũng phải bồi G. Theo quy định tại khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự: Chủ sở hữu, người chiếm hữu nguồn nguy hiểm cao độ không phải bồi G thiệt hại trong những trường hợp sau:

- Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;

- Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Vụ tai nạn giao thông đường thủy nêu trên đã được Cơ quan cảnh sát Điều tra – Công an huyện P làm rõ, khi hai phương tiện còn cách nhau khoảng 10 mét thì ông G điều khiển vỏ Composite chuyển hướng sang luồng trái đâm vào Tàu gỗ do P điều khiển, ông P đã cố né tránh nhưng do ông G điều khiển vỏ Composite với tốc độ quá nhanh, khoảng cách quá gần nên ông P không thể né tránh được, xác định là lỗi hoàn toàn của ông G, thuộc trường hợp bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ là không có cơ sở cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Do không chấp nhận kháng cáo, nên bà Đ phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Đ.

Phúc xử:

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 400/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh A:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ.

1. Công nhận sự tự nguyện của ông Lê văn Q về việc đã hỗ trợ chi phí mai táng cho nạn nhân Nguyễn Văn G 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (phần yêu cầu bồi G vỏ composite 7.000.000 đồng).

3. Về án phí và chi phí tố tụng:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 900.000 (chín trăm nghìn) đồng.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004877 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh A.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Hữu Giàu